

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HNGĐ-ST
Ngày 26-7-2023
V/v: “Ly hôn giữa anh Trọng và chị
Hằng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thọ

Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 18/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Vũ Văn T, sinh năm 1995; Địa chỉ: Xóm BT, xã TT, huyện TN, tỉnh Nam Định;

Bị đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn CT, xã NT, huyện NT, tỉnh Nam Định;

Hiện nay đang cư trú và lao động tại Nhật Bản;

(Tại phiên tòa vắng mặt anh Vũ Văn T có lý do, vắng mặt chị Vũ Thị H không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 10 tháng 3 năm 2023, bản tự khai nguyên đơn anh Vũ Văn T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn T kết hôn với chị Vũ Thị H trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn vào ngày 19 tháng 01 năm 2018 tại Ủy ban nhân dân xã Trục Thanh, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh Trọng và chị Hằng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Hiện nay chị Hằng đang cư trú và làm việc tại Nhật Bản còn anh Vũ Văn T sinh sống, cư trú tại Việt Nam, khoảng cách địa lý xa cách nên ít liên lạc và không quan tâm đến nhau, vợ chồng đã sống ly thân từ lâu. Nay anh Trọng xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định giải quyết cho anh được ly hôn với chị Vũ Thị H để giải phóng cho nhau.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng anh không có con chung nên không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ: Anh Vũ Văn T trình bày vợ chồng anh không có tài sản chung, không có công nợ chung nên không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Hiện nay do chị Hằng đang sống và làm việc tại Nhật Bản nên không bố trí được thời gian về Việt nam trong quá trình giải quyết vụ án nên anh đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ và xin xét xử vắng mặt toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.

* Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và đơn đề nghị không tiến hành hoà giải tại Tòa án ngày 28 tháng 3 năm 2023 chị Vũ Thị H trình bày: Chị Hằng và anh Vũ Văn T kết hôn trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn vào ngày 19 tháng 01 năm 2018 tại Ủy ban nhân dân xã Trục Thanh, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định. Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Hiện nay chị Hằng đang cư trú và làm việc tại Nhật Bản còn anh Trọng sinh sống và cư trú tại Việt Nam, khoảng cách địa lý xa cách nên ít liên lạc và không còn tâm đến nhau, vợ chồng đã sống ly thân từ lâu. Đến nay chị cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên nhất trí ly hôn.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng chị không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ: Chị Vũ Thị H trình bày vợ chồng chị tự thỏa thuận và không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Hiện nay chị Hằng đang cư trú và lao động tại Nhật Bản nên chị đề nghị Tòa án không tiến hành hoà giải theo quy định tại khoản 5 Điều 19 Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

Tại phiên toà hôm nay, anh Vũ Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày, chị Vũ Thị H vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 21; Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, thông qua việc kiểm sát tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán đã tiến hành thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, tổng đạt các quyết định tố tụng theo quy định tại các Điều 170, 171, 175, 177, 220 BLTTDS năm 2015. Từ khi thụ lý vụ án, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71 BLTTDS như cung cấp chứng cứ. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 70, Điều 72 BLTTDS. Về nội dung vụ án, theo quy định tại Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; có đủ căn cứ xử lý hôn giữa anh Vũ Văn T và chị Vũ Thị H. Con chung, tài sản chung, công nợ của anh Trọng và chị Hằng không có nên không cần đề cập, giải quyết. Án phí anh Trọng phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Vũ Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt. Chị Vũ Thị H đã được Tòa án thông báo họp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập họp lệ đến phiên tòa lần thứ 2 nhưng chị Hằng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Trọng, chị Hằng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn T và chị Vũ Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn vào ngày 19 tháng 01 năm 2018 tại Ủy ban nhân dân xã Trục Thanh, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định như vậy cuộc hôn nhân này là hợp pháp.

[3] Trong quá trình chung sống giữa anh Vũ Văn T và chị Vũ Thị H đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận nguyện vọng xin ly hôn của anh Trọng để giải phóng cho hai bên là phù hợp với quy định tại Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Vợ chồng anh Vũ Văn T và chị Vũ Thị H chưa có con chung nên khi giải quyết ly hôn về phần con chung của vợ chồng anh Trọng, chị Hằng Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về tài sản, công nợ chung: Anh Vũ Văn T và chị Vũ Thị H không có tài sản chung, không có công nợ chung nên khi giải quyết ly hôn về phần tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng anh Trọng, chị Hằng Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí ly hôn sơ thẩm anh Vũ Văn T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1 Điều 56; Điều 71 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa anh Vũ Văn T và chị Vũ Thị H.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Vũ Văn T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ tại biên lai số 0006840 ngày 10-4-2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định, anh Vũ Văn T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ, chị Vũ Thị H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn một tháng tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Thọ

Nguyễn Thị Thu Hương

Lại Văn Tùng

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- UBND xã Trục Thanh;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Văn Tùng